

LUẬN ÁN TIẾN SĨ VĂN HÓA HỌC
DƯƠNG THỊ THU HÀ. *Văn hóa Thiền tông trong đời sống xã hội Việt Nam hiện nay*

Chuyên ngành: Văn hóa học

Mã số: 62310640

Thiền tông ở Việt Nam gắn với triều đại nhà Trần, qua thời gian khi nhà Trần mất dần vai trò trên chính trường, dòng thiền này cũng dần mờ nhạt. Tuy nhiên gần đây, Thiền tông lại có xu hướng hồi sinh với ảnh hưởng không dừng lại ở trong nước mà đã lan rộng ra phạm vi quốc tế. Và Thiền tông đã trở thành một gạch nối văn hóa Việt Nam với thế giới.

Văn hóa Thiền tông là văn hóa của một tông phái Phật giáo, bao gồm hệ thống các thành tố văn hóa vật chất và văn hóa tinh thần thể hiện tư tưởng của Thiền tông, được tích lũy và chuyển tải qua lịch sử hình thành và phát triển của thiền phái này. Văn hóa Thiền tông nổi lên như một biểu tượng của văn hóa Phật giáo Việt Nam, góp phần làm giàu thêm bản sắc văn hóa dân tộc. Ngoài những đóng góp về tư tưởng, văn hóa Thiền tông còn ảnh hưởng đến văn học, nghệ thuật, kiến trúc, lối sống của người Việt. Bởi vậy, việc nghiên cứu Thiền tông dưới nhãn quan văn hóa là cần thiết trong quá trình xây dựng một nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc. Với những lý do đó, Luận án *Văn hóa Thiền tông trong đời sống xã hội Việt Nam hiện nay* của NCS Dương Thị Thu Hà có ý nghĩa thực tiễn sâu sắc.

Ngoài phần mở đầu, kết luận, danh mục tài liệu tham khảo và Chương 1 tổng quan tình hình nghiên cứu và cơ sở lý thuyết, nội

dung chính của Luận án được trình bày trong 3 chương (Chương 2 - Chương 4).

Chương 2. Thiền tông Việt Nam và văn hóa Thiền tông Việt Nam

Có ba dòng thiền chính xuất hiện trước thiền phái Trúc Lâm Yên Tử - tiền thân của Thiền tông Việt Nam, đó là: dòng thiền Tì Ni Đa Lưu Chi (du nhập vào Việt Nam cuối thế kỷ VI), dòng thiền Vô Ngôn Thông (du nhập vào nước ta đầu thế kỷ IX), và dòng Thảo Đường (vào nước ta thế kỷ XI). Tuy du nhập vào nước ta không cùng thời điểm nhưng ba dòng thiền này đã cùng tồn tại trong thời gian dài và ảnh hưởng lẫn nhau. Sau này, Trần Nhân Tông (đệ nhất tổ của Thiền tông Việt Nam) đã sáng lập ra thiền phái Trúc Lâm Yên Tử từ tinh hoa của ba thiền phái trước đó. Sự ra đời của thiền phái Trúc Lâm Yên Tử đã đánh dấu mốc đặc biệt quan trọng, tạo ra bước ngoặt lớn cho sự phát triển của Phật giáo Việt Nam nói chung và Thiền tông Việt Nam nói riêng, đó là chuyển từ quỹ đạo Thiền tông ở Việt Nam, là những dòng thiền được du nhập vào Việt Nam, sang quỹ đạo Thiền tông Việt Nam, là dòng thiền Việt Nam, do người Việt sáng lập. Sau đệ nhất tổ Trần Nhân Tông, Pháp Loa có thể coi là vị tổ thứ hai của thiền phái Trúc Lâm Yên Tử. Vị tổ thứ ba của thiền phái Trúc Lâm là Huyền Quang. Vào thế kỷ XVII, thiền sư Hương Hải là người có ảnh hưởng lớn đến Thiền tông Việt Nam, đến thế kỷ XVIII là Ngô Thi Nhậm. Hiện nay, Thiền tông Việt Nam đã kế thừa và phát huy triết lý tốt đẹp từ Tam tổ Trúc Lâm. Trong số nhiều thiền sư tiếp nối tinh thần Thiền tông Việt Nam, tiêu biểu nhất là hòa thượng Thích Thanh Từ và thiền sư Thích Nhất Hạnh.

Thiền tông Việt Nam là kết quả của quan hệ giao lưu, tiếp biến văn hóa Việt - Ấn - Trung. Thiền tông Việt Nam vừa mang tư tưởng của Phật giáo Ấn Độ, Phật giáo Trung Quốc, vừa thừa hưởng những yếu tố văn hóa dân gian bản địa, để rồi tiếp biến, tạo ra cái riêng, định hình tông phái Phật giáo của người Việt, một mặt phù hợp với truyền thống dân tộc, mặt khác “ăn nhập” với thời đại.

Tư tưởng của Thiền tông Việt Nam vừa phản ánh tinh thần của Thiền tông, vừa có những đặc điểm riêng của dòng thiền dân tộc. Thiền tông Việt Nam vừa mang tư tưởng Thiền tông là “Phật tại tâm” và “kiến tính thành Phật”, vừa có đặc trưng riêng là có tính dân tộc và tinh thần nhập thế. Bên cạnh tính thống nhất, văn hóa Thiền tông Việt Nam còn thể hiện tính đa dạng trên phương diện không gian, chủ thể sáng tạo và thụ hưởng văn hóa, hình thức thể hiện.

Trong lịch sử dân tộc, văn hóa Thiền tông có vai trò xác lập hệ tư tưởng gắn với ý thức độc lập dân tộc; góp phần duy trì nền chính trị ổn định, phát huy giá trị của đạo đức tôn giáo để trị quốc. Văn hóa Thiền tông còn góp phần tạo ra bản sắc riêng của dân tộc, chủ yếu là thông qua hệ tư tưởng, văn học, hệ thống chùa tháp gắn với thiền phái Trúc Lâm Yên Tử. Văn hóa Thiền tông đã trở thành điểm tựa tinh thần, góp phần củng cố và nâng cao ý thức liên kết cộng đồng.

Giá trị tư tưởng của Thiền tông Việt Nam góp phần hình thành mẫu thức sống cần thiết cho xã hội văn minh mà chúng ta hướng tới. Trong nhiều biểu hiện của văn hóa Thiền tông Việt Nam, văn học Thiền tông Việt Nam dường như là hình thức biểu đạt rõ nhất. Các sáng tác đậm chất thiền có đặc điểm hướng con người đối diện với chính mình, với thực tại, vượt qua mọi hình thức giáo điều để nhận

ra chân tướng cuộc sống. Dòng văn học ấy vẫn đang tuôn chảy từ quá khứ đến hiện tại với những hình thức và thể tài phong phú.

Chương 3: Ảnh hưởng của văn hóa Thiền tông trong đời sống xã hội Việt Nam hiện nay

Văn hóa Thiền tông góp phần khẳng định ý thức tự chủ; phát huy tinh thần dân chủ, bình đẳng, bác ái. Theo tư tưởng “Phật tại tâm”, “kiến tính thành Phật” và tinh thần nhập thế, tạo ra sự bình đẳng cho mọi người, với tinh thần hợp tác, hướng tới sự nhân ái hòa bình.

Văn hóa Thiền tông góp phần gìn giữ bản sắc văn hóa dân tộc. Sinh hoạt thiền tại các thiền viện Trúc Lâm giúp dòng thiền dân tộc và các giá trị tư tưởng của nó được duy trì và phát huy trong đời sống hiện tại. Đạo đức, lối sống Thiền tông với đặc trưng là tính thực tế, giản dị, linh hoạt, lạc quan, nhân hậu, hòa bình phù hợp với truyền thống, đạo lý, với nếp nghĩ và nếp ứng xử của người Việt, góp phần tạo ra diện mạo đặc sắc cho văn hóa Phật giáo nói riêng và văn hóa dân tộc nói chung.

Văn hóa Thiền tông còn góp phần làm phong phú thêm nền văn hóa nghệ thuật dân tộc. Nếu như trong quá khứ các thành tố văn hóa Thiền tông Việt Nam được chuyển tải qua hệ tư tưởng, văn học, các chùa tháp thì nay đã xuất hiện bổ sung những thành tố văn hóa nghệ thuật mới như điêu khắc, nhiếp ảnh, nghệ thuật sắp đặt không gian thiền, âm nhạc, sân khấu, ngâm thơ,... Những yếu tố này đã góp phần tạo ra bức tranh đa sắc của nền văn hóa nghệ thuật Việt Nam.

Sinh hoạt thiền tại các thiền viện Trúc Lâm với tư cách là hình thức tổ chức đời sống đặc trưng của văn hóa Thiền tông đã có tác động nhất định tới việc tổ chức đời sống

cá nhân mỗi thiền sinh, như tạo ra sự thanh thản, cân bằng cuộc sống, hình thành ý thức rèn luyện, tu dưỡng bản thân. Văn hóa Thiền tông còn tác động đến việc tổ chức đời sống văn hóa cộng đồng. Giá trị tư tưởng, sinh hoạt thiền, đạo đức, lối sống, văn học, lễ hội, kiến trúc, mỹ thuật Thiền tông... đã và đang có những tác động nhất định trong việc tổ chức đời sống cộng đồng, cả ở những người tu tập thiền và người không tu tập thiền.

Sinh hoạt thiền, các lễ hội, di tích, thiền viện,... gắn với Thiền tông Việt Nam là “không gian thiêng”, nơi mà con người có những cảm thức tâm linh, sống trong bầu không khí văn hóa tâm linh. Nghĩa là bên cạnh không gian xã hội bình thường, thực tại có thêm một không gian tâm linh “lòng ghép”. Không gian thiêng có đời sống riêng, có sức mạnh gắn kết, kích thích sự tương tác giữa con người với thế giới siêu phàm. Văn hóa tâm linh đã tạo ra không gian tâm linh tích cực, có ý nghĩa nhân văn, khích lệ con người vươn tới sự giải thoát, những cảm thức tốt đẹp, để sống tốt hơn, hoàn thiện mình, vượt lên những ham muốn thế tục tầm thường.

Trong xu thế toàn cầu hóa hiện nay, văn hóa Thiền tông Việt Nam đã trở thành một trong những cầu nối giữa Việt Nam và quốc tế. Văn hóa Thiền tông cũng ảnh hưởng nhất định đến an ninh, an toàn xã hội, góp phần xây dựng tinh thần đoàn kết toàn dân, góp phần định hướng hành vi, giáo dục đạo đức, lối sống...

Chương 4: Xu hướng phát triển của văn hóa Thiền tông ở Việt Nam hiện nay và những vấn đề đặt ra

Văn hóa Thiền tông Việt Nam hiện nay phát triển theo hướng đề cao ý thức dân tộc. Phật giáo nhân gian cũng chính là xu hướng phát triển của Thiền tông Việt Nam, biểu

hiện qua 4 nội dung chính: Ngôn ngữ thuyết pháp của Thiền tông Việt Nam; Sự thay đổi trong phương pháp hoằng hóa; Các hình thức chuyển tải giá trị tư tưởng của Thiền tông phù hợp với xu thế phát triển của xã hội; Giá trị tư tưởng Thiền tông hiện nay được xã hội nhìn nhận, tạo dựng được chỗ đứng trong một bộ phận nhân dân.

Theo hướng hội nhập, toàn cầu hóa, văn hóa Thiền tông dần được bổ sung về hình thức thể hiện để phù hợp với thời đại, góp phần làm phong phú những giá trị đạo đức truyền thống của người Việt. Tư tưởng Thiền tông Việt Nam đang dần phù hợp với sự phát triển của xã hội hiện đại. Sinh hoạt thiền của Thiền tông Việt Nam hướng dẫn con người đạt được hạnh phúc thật sự, bắt đầu từ sự thay đổi của chính mình. Chính nhờ điểm này mà Thiền tông Việt Nam đã chinh phục cả những người Âu - Mỹ vốn có tư duy duy lý. Nhiều tác phẩm văn học Thiền tông Việt Nam đã được dịch ra tiếng nước ngoài. Việt Nam đã 2 lần được vinh dự tổ chức Đại lễ Vesak Liên Hợp Quốc là cơ hội để Phật giáo Việt Nam nói chung và Thiền tông Việt Nam nói riêng hội nhập trong xu thế toàn cầu hóa.

Thiền tông Việt Nam vốn là dòng thiền bác học, trí tuệ. Trong bối cảnh mới, đối với chủ thể sáng tạo văn hóa Thiền tông Việt Nam, cần trang bị nhiều hơn nữa kiến thức về văn hóa nghệ thuật và thiền lý, thông qua các khóa đào tạo nâng cao trình độ để góp phần làm cho văn hóa Thiền tông Việt Nam ngày càng khẳng định vị trí và vai trò của mình trong đời sống xã hội.

Luận án được bảo vệ thành công tại Hội đồng chấm luận án cấp trường, họp tại Trường Đại học Văn hóa Hà Nội năm 2016.

HOÀI PHÚC
giới thiệu